

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 114/2023/HS-ST
Ngày 29-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Hồng

Ông Phạm Văn Thọ

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:
Ông Lưu Thanh Hải - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 91/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn T; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày: 23-12-1990 tại xã HT, huyện H, tỉnh N; Nơi cư trú trước khi bị bắt: Xóm 3, xã HA, huyện H, tỉnh N; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 9/12; họ và tên cha: Trần Văn B, sinh năm: 1970; họ và tên mẹ: Nguyễn Thị L, sinh năm: 1968; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; vợ: Trần Thị T, sinh năm: 1995; có 02 con; con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 23-4-2023, sau đó chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Trần Thị T, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Xóm 3, xã HA, huyện H, tỉnh N.

2. Anh Hoàng Mạnh C, sinh năm 1998;

Địa chỉ: Xóm 8, xã TT, huyện T, tỉnh N.

Tại phiên tòa có mặt bị cáo Trần Văn T; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị T và anh Hoàng Mạnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 22-4-2023, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Nam Định tiếp nhận tin báo tố giác tội phạm với nội dung: Trần Văn T, sinh năm 1990, trú tại: Xóm 3, xã HA, huyện H, tỉnh N có hành vi buôn bán trái phép thuốc pháo nổ, pháo nổ trên mạng xã hội Facebook. Cơ quan điều tra đã tiến hành một số hoạt động điều tra xác minh nguồn tin tội phạm trên xác định nội dung tố cáo là có căn cứ và tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn T. Quá trình khám xét phát hiện, thu giữ: 08 thùng cattong chứa cốc giấy có nhiều kích thước khác nhau được niêm phong theo quy định, ký hiệu lần lượt từ Thùng TC1 đến Thùng TC8 có tổng khối lượng 152kg; 02 thùng cattong chứa vỏ pháo có nhiều kích thước khác nhau được niêm phong theo quy định, gồm: Thùng TV1 và Thùng TV2 có tổng khối lượng 27kg; 19 bao chứa vỏ pháo có nhiều kích thước khác nhau được niêm phong theo quy định, ký hiệu lần lượt từ Bao BV1 đến Bao BV19 có tổng khối lượng 288kg; 80 ống nhựa hình trụ nhiều kích thước, màu sắc khác nhau; 257 ống giấy gồm: 80 ống giấy kích thước 10x40 cm và 177 ống giấy có kích thước 7,5x35 cm.

- 01 Thùng cattong (*ký hiệu T1*) được niêm phong theo quy định, chứa thuốc pháo nổ và bột nhôm: 13 túi nylon bên trong chứa các hạt màu đen, ký hiệu lần lượt từ A1 đến A13 có tổng khối lượng 9,98kg; 01 gói giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu đen ký hiệu là A14 có khối lượng 0,135kg; 01 hộp nhựa hình trụ, trên nắp dán chữ lưu huỳnh, chứa chất bột màu xám ký hiệu là A15 có khối lượng 0,04kg; 01 hộp nhựa hình trụ nắp màu xanh, trên nắp dán chữ CuO, chứa chất bột màu xám ký hiệu là A16 có khối lượng 0,13kg; 01 hộp nhựa hình trụ nắp màu cam, trên nắp dán chữ BI203, chứa chất bột màu đen ký hiệu là A17 có khối

lượng 0,12kg; 01 hộp nhựa hình trụ nắp màu xám, trên nắp dán chữ FLASTKN, chứa chất bột màu xám kí hiệu là A18 có khối lượng 0,049g.

- 01 Thùng cattong (kí hiệu T2) được niêm phong theo quy định, chứa pháo nổ (loại pháo hoa nổ) gồm: 33 quả pháo hình tròn có đường kính 4cm, khối lượng 1,3kg và 01 quả pháo hình tròn có đường kính 9cm, khối lượng 0,3kg được đựng trong túi ni lông màu xanh ký hiệu là A19; 01 dàn pháo hoa tự chế; 21 quả cuốn băng dính màu vàng ký hiệu là A20 có khối lượng 0,63kg; 04 dàn pháo hoa kí hiệu là A21 có khối lượng 6,8kg.

- 01 Thùng cattong (kí hiệu T3) được niêm phong theo quy định, chứa các chất hoá học, gồm các mẫu kí hiệu lần lượt từ A22 đến A44 có tổng khối lượng 9,812kg.

- 01 Thùng cattong (kí hiệu T4) được niêm phong theo quy định, chứa các đoạn dây nhiều màu, nhiều kính thước là ngòi pháo ký hiệu lần lượt từ A47 đến A63 và 02 đoạn dây gồm các lớp vỏ giấy, vải cuốn ký hiệu là A64 và A65.

- 01 Thùng cattong (kí hiệu T5) được niêm phong theo quy định, chứa:

+ 01 hộp nhựa màu trắng bên trong chứa nhiều viên đạn chì ký hiệu là A45 có khối lượng 01kg.

+ 01 khẩu súng màu đen bạc có chiều dài từ đầu nòng đến báng súng là 90cm, trên thân súng có dòng chữ “Fxairguns” ký hiệu là A46.

- 01 Thùng cattong (kí hiệu T6) được niêm phong theo quy định, chứa: 12 cuộn băng dính, 01 cân tiểu ly màu bạc, 01 bảng quảng cáo bằng gỗ.

- 01 Thùng cattong (kí hiệu T7) được niêm phong theo quy định, chứa thuốc pháo nổ và dây cháy chậm, gồm: 01 lọ màu trắng bên trong chứa chất bột màu ghi ký hiệu là A24 có khối lượng 0,95kg; 01 lọ nhựa màu trắng bên trong chứa chất bột màu đen ký hiệu là A30 có khối lượng 0,13kg; 01 túi nylon màu đen chứa chất bột màu đen ký hiệu là A33 có khối lượng 0,275kg; 01 túi nylon màu trắng chứa chất bột màu đen ký hiệu là A42 có khối lượng 0,025kg; 01 đoạn dây màu ghi có chiều dài 25 cm ký hiệu A52.

Cơ quan điều tra đã thu giữ toàn bộ số vật chứng trên cho, niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Sau đó, đưa đối tượng về trụ sở Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Nam Định để lập Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Trần Văn T. Cơ quan điều tra còn thu giữ của Trần Văn T: 02 điện

thoại di động; 01 quyển sổ màu đen bên trong có chữ viết của Trần Văn T; 15 tờ giấy vận đơn có thông tin, địa chỉ người gửi và thông tin, địa chỉ người nhận Bưu điện VIETNAM POST; 11 tờ giấy vận đơn gồm 3 liên chưa ghi nội dung thông tin địa chỉ của người gửi và người.

Tại Kết luận giám định số 687/KL-KTHS ngày 28-4-2023 và Kết luận giám định số 1062/KL-KTHS ngày 04-7-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: 11,707 kg thuốc pháo nổ; 9,188 kg pháo nổ (loại pháo hoa nổ); 25cm dây cháy chậm có đường kính 0,6cm.

Tại bản Kết luận giám định số 701/KL-KTHS ngày 12-5-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định: Khẩu súng thu giữ là súng hơi, cỡ nòng 5,5mm, không phải vũ khí quân dụng, thuộc súng săn. Đạn chì không phải là vũ khí quân dụng, thuộc súng săn, thường sử dụng bắn cho các loại súng hơi có tổng khối lượng 1,003kg.

Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Nam Định tiến hành trưng cầu giám định Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an đối với điện thoại di động của Trần Văn T và Trần Thị T. Tại Kết luận giám định số 3439/KL-KTHS ngày 04-7-2023 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Tìm thấy trong điện thoại của Trần Văn T và Trần Thị T nhiều nội dung tin nhắn, hình ảnh trong ứng dụng Zalo, Facbook Messenger, tin nhắn điện thoại. Tuy nhiên, Cơ quan giám định không xác định được toàn bộ các dữ liệu tìm thấy có liên quan đến hoạt động mua bán thuốc pháo nổ, pháo hoa nổ hay không.

Quá trình điều tra, Trần Văn T khai nhận như sau: Khoảng tháng 6 năm 2022, Trần Văn T sử dụng tài khoản Facebook “Thanh Trường” tham gia vào nhóm kín Facebook “Hội Hoa Đăng” để tìm hiểu cách thức chế tạo pháo hoa nổ. Quá trình tham gia nhóm kín này, T nhận thấy nhiều người có nhu cầu mua các loại phụ kiện để chế tạo pháo hoa nổ nên đã nảy sinh ý định mua vỏ pháo, dây cháy chậm, dây cháy nhanh, ống chuyên dụng (dùng làm bệ phóng pháo), thuốc pháo nổ (hạt star) trên các trang bán hàng Lazada, Alibaba...và mạng xã hội Facebook về để bán lại cho những người có nhu cầu ở nhiều tỉnh thành khác nhau thông qua tài khoản Facebook “Thanh Trường”. Để tránh sự phát hiện của cơ quan chức năng, các đối tượng quy định với nhau: Cốc giấy dùng để đựng thuốc pháo nổ được gọi là “Chậu ươm cây; vỏ pháo được quy định là “Bát trồng cây”; Dây cháy nhanh, dây cháy chậm được gọi là “Dây buộc hoa”; hạt Star là thuốc pháo

nổ được gọi là “Phân bón hoa lan”; ống chuyên dụng (dùng làm bộ phóng pháo) được gọi là “Giá trồng cây”; pháo hoa được gọi là “Hoa trời”; chế tạo pháo hoa gọi là “Ươm cây”. Đối với thuốc pháo nổ (Hạt Star) T bán với giá từ 800.000 đồng/01kg đến 1.300.000 đồng/01kg tùy từng loại; đối với vỏ pháo, cốc giấy bán 01 cặp vỏ pháo kèm 01 cốc giấy với giá từ 6.000 đồng đến 170.000 đồng tùy từng kích cỡ; bán dây cháy chậm, dây cháy nhanh (ngòi pháo) với giá 7.000 đồng/50cm; ống giấy, ống nhựa dùng làm bộ phóng pháo bán với giá từ 40.000 đồng đến 350.000 đồng/01 ống tùy từng kích thước. Thông qua mạng xã hội Facebook, T đặt làm cho mình 01 bảng quảng cáo bằng gỗ có thông tin: Số điện thoại 0963.311.445, tài khoản ngân hàng Vietcombank số: 1020490538 của Trần Văn T và giá tiền các loại ống, vỏ pháo, cốc giấy dùng để chế tạo pháo hoa nổ để đăng ảnh bảng quảng cáo trên trang cá nhân tài khoản Facebook “Thanh Trường” cho các đối tượng có nhu cầu chủ động liên hệ giao dịch mua bán, chuyển tiền. Các phụ kiện chế tạo pháo nổ và thuốc pháo nổ sẽ được T chuyển đến địa chỉ của người mua cung cấp thông qua dịch vụ chuyển phát, thu tiền hộ (Ship COD) của bưu điện, cụ thể: T mang thuốc pháo nổ và các phụ kiện làm pháo hoa nổ đến Bưu điện văn hóa Hải Toàn lấy thông tin người gửi là “Trường An”, số điện thoại: 0963.311.445, địa chỉ: Xã HA, huyện H, tỉnh N để gửi cho khách. Khi nhân viên bưu điện kiểm tra hàng gửi của T, T cho biết hàng gửi là phân bón hoa lan và các dụng cụ dùng để ươm, trồng cây để tránh sự phát hiện của nhân viên bưu điện. Cơ quan điều tra đã làm việc với Bưu điện văn hóa Hải Toàn và Bưu cục Thượng Trại, xã Hải Phong, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định đề nghị cung cấp thông tin các mã vận đơn đã thu giữ tại chỗ ở của Trần Văn T. Tuy nhiên, do hệ thống dữ liệu tại bưu cục bị lỗi nên không cung cấp được thông tin, tài liệu cho Cơ quan điều tra.

Ngoài ra, thông qua mạng xã hội Facebook, T mua 20 dàn pháo hoa nổ Thái Lan loại 49 quả với giá 950.000 đồng/giàn và 05 dàn loại 88 quả với giá 1.400.000 đồng/01 giàn với mục đích bán lại cho người có nhu cầu để hưởng lợi chênh lệch. Đồng thời, T đã sử dụng một phần các vật liệu trên tự chế tạo thành công 35 quả pháo hoa nổ hình cầu loại có đường kính 04 cm và 05 quả pháo hoa nổ hình cầu loại có đường kính 09 cm. T thực hiện việc chế tạo pháo hoa nổ một mình trong kho cạnh bếp tại nhà, không cho người thân trong gia đình biết. Đối với số pháo hoa nổ đã mua và tự chế tạo được, T đã bán được 01 quả pháo hoa nổ hình cầu loại có đường kính 09 cm (với giá 300.000 đồng/01 quả); 05 giàn pháo 88 quả với

giá 2.500.000 đồng/01 giàn; 15 giàn pháo 49 quả với giá 1.500.000 đồng/ 01 giàn; T khai bán em rể là Hoàng Mạnh C (sinh năm 1998, trú tại: Xóm 8, xã TT, huyện T, tỉnh N) 01 giàn pháo loại 49 quả với giá 950.000 đồng, còn những người mua còn lại đều giao dịch thông qua nhắn tin Facebook, nên T không biết rõ thông tin địa chỉ của những người này. T đã hưởng lợi bất chính từ hành vi bán các loại pháo hoa nổ nêu trên với số tiền 13.500.000 đồng. Ngoài ra, T đã cho Hoàng Mạnh C 01 quả pháo tự chế hình cầu loại có đường kính 04 cm; T đốt sử dụng 03 quả pháo hoa nổ hình cầu loại có đường kính 09 cm, 01 quả pháo hoa nổ hình cầu loại có đường kính 04 cm; 01 giàn pháo 49 quả T tách ra đốt 28 quả, còn lại 21 quả T bó lại bằng băng dính.

Các loại pháo nổ còn lại, gồm 04 giàn pháo loại 49 quả; 21 quả pháo còn lại được bó bằng băng dính; 33 quả pháo pháo hoa nổ hình cầu loại có đường kính 04 cm; 01 quả pháo hoa nổ hình cầu loại có đường kính 09 cm, T cất giấu trong tủ quần áo tại nhà và 25cm dây cháy chậm; các loại hóa chất; các loại vỏ giấy hình bán cầu; cốc giấy; ống nhựa; ống giấy; các loại ngòi pháo được T cất giấu trong phòng để đồ của nhà T bị Cơ quan điều tra thu giữ.

Quá trình Trần Văn T thực hiện tội phạm, Trần Thị T (là vợ của T), sinh năm 1995, trú tại: Xóm 3, xã HA, huyện H, tỉnh N đã biết và ngăn cản. Tuy nhiên, ngăn cản chồng không nghe, sợ ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình nên Thanh đồng tình để T thực hiện việc mua bán pháo hoa nổ và các nguyên liệu, phụ kiện chế tạo pháo hoa nổ. Có 02 lần Thanh tham gia việc giao pháo hoa nổ cho khách.

Tại Cơ quan điều tra, bị can Trần Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Các tình tiết có liên quan:

- Đối với Trần Thị T: Có hành vi giúp Trần Văn T giao pháo nổ, các nguyên liệu, phụ kiện chế tạo pháo hoa nổ để bán cho các đối tượng có nhu cầu. Khi thực hiện hành vi, Trần Thị T nhận thức vi phạm của bản thân đã khuyên ngăn T. Tuy nhiên, T không nghe và có lời lẽ đe dọa đối với Thanh. Mặt khác, Thanh không biết cụ thể số pháo và vật liệu nổ T đã mua bán. Do mối quan hệ phụ thuộc, ràng buộc vợ chồng nên Thanh đã giúp T thực hiện hành vi phạm tội. Xét thấy hiện tại Thanh đang nuôi con 02 con nhỏ (trong đó, 01 con nhỏ dưới 36 tháng tuổi), hoàn cảnh gia đình khó khăn, sống phụ thuộc vào chồng, việc thực hiện hành vi vi phạm trong tình trạng bị ép buộc, chưa gây ra hậu quả nghiêm trọng. Quá trình điều tra,

Thanh khai báo thành khẩn, hợp tác giúp Cơ quan điều tra nhanh chóng làm rõ vụ việc. Hành vi của Trần Thị T tuy có dấu hiệu của tội phạm nhưng tính chất nguy hiểm cho xã hội không đáng kể nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với Trần Thị T trong vụ án này mà đề nghị xử lý vi phạm hành chính đối với Trần Thị T là phù hợp.

- Đối với Hoàng Mạnh C: Đã mua của Trần Văn T 01 giàn pháo hoa nổ loại 49 quả với giá 950.000 đồng, được T cho 01 quả pháo hoa nổ hình cầu loại có đường kính 04 cm và đã đốt sử dụng. Cường đã giúp T mang 01 thùng cattong bên trong chứa pháo hoa nổ từ nhà của T tại xóm 3, xã HA, huyện H, tỉnh N lên Hà Nội, giao cho T. Tuy nhiên, Cường không biết, không được T cho biết bên trong thùng cattong này chứa đồ vật gì. Căn cứ tài liệu có trong hồ sơ, Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự đối với Hoàng Mạnh C về hành vi giúp sức cho Trần Văn T “Sản xuất, buôn bán hàng cấm” là phù hợp.

- Đối với các đối tượng mà Trần Văn T đã giao dịch mua, bán pháo hoa nổ, thuốc pháo nổ, nguyên liệu, phụ kiện chế tạo pháo hoa nổ: Quá trình giao dịch mua, bán pháo hoa nổ, thuốc pháo nổ, nguyên liệu, phụ kiện chế tạo pháo hoa nổ với các đối tượng sử dụng tài khoản Facebook: “Nam Pyro”, “Long H Le”, “Bùi Phương Linh”, “Thịnh Nguyễn”, “Đại độc đao” và các đối tượng sử dụng tài khoản Zalo: “Hoàng Tuấn”, “Namdinhpham” đều được thực hiện trên không gian mạng nên Trần Văn T không biết thông tin cá nhân của các đối tượng. Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp điều tra, xác minh nhưng không xác định được thông tin, con người cụ thể. Do đó, Cơ quan điều tra kết thúc việc điều tra, xác minh đối với các đối tượng này là phù hợp.

Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh đối với số đối tượng có thông tin trên 15 mã vận đơn thu giữ tại chỗ ở của Trần Văn T, kết quả đã xác minh, triệu tập làm việc với 08 đối tượng. Do không thu giữ được các đồ vật, tài liệu, dữ liệu điện tử liên quan để chứng minh hành vi vi phạm của các đối tượng, Cơ quan điều tra thấy không đủ căn cứ để xử lý các đối tượng này theo quy định của pháp luật là phù hợp.

- Đối với hành vi buôn bán ngòi pháo, các nguyên liệu, phụ kiện chế tạo pháo nổ và hành vi tàng trữ trái phép súng hơi của T: Cơ quan điều tra đề nghị xử lý vi phạm hành chính theo quy định là phù hợp.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng của vụ án: 08 thùng chứa cốc giấy có nhiều kích thước khác nhau được niêm phong, ký hiệu lần lượt từ TC1 đến TC8; 02 thùng cattong chứa vỏ pháo có nhiều kích thước khác nhau được niêm phong, ký hiệu TV1, TV2; 19 bao chứa vỏ pháo có nhiều kích thước khác nhau được niêm phong, ký hiệu lần lượt từ BV1 đến BV19; 80 ống nhựa hình trụ nhiều kích thước, màu sắc khác nhau; 257 ống giấy có nhiều kích thước khác nhau; 04 thùng chứa thuốc pháo nổ, pháo hoa nổ, ngòi pháo được niêm phong ký hiệu T1, T2, T4, T7; 03 thùng chứa các chất hóa học khác nhau, băng dính, cân tiểu ly, bảng quảng cáo bằng gỗ; 01 quyển sổ đen bên trong có chữ viết của Trần Văn T và 26 tờ giấy vận đơn; 02 điện thoại di động. Những vật chứng trên chuyển cùng hồ sơ vụ án để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số 95/CT-VKS-P1 ngày 08-9-2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố Trần Văn T về tội “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ” theo khoản 1 Điều 305 BLHS và tội “Sản xuất, buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về gia đình và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định luận tội: Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội “Sản xuất buôn bán hàng cấm” và từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự để xử lý vật chứng theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ căn cứ kết luận: Ngày 22-4-2023, khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Văn T thu giữ 11,707kg thuốc pháo nổ và 25 cm dây cháy chậm. Hiện nay, chưa có quy định và hướng dẫn thống nhất về thuốc pháo nổ thuộc nhóm vật liệu nổ nên chỉ có hành vi tàng trữ trái phép 25 cm dây cháy chậm thuộc nhóm vật liệu nổ quy định tại khoản 1 Điều 305 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra xác định, Trần Văn T còn có hành vi buôn bán 9,188 kg pháo nổ với mục đích thu lợi cho bản thân. Hành vi của Trần Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Sản xuất, buôn bán hàng cấm”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ” quy định tại khoản 1 Điều 305 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn tỉnh Nam Định. Đảng và Nhà nước ta bằng nhiều biện pháp, đặc biệt thông qua các phương tiện thông tin đại chúng luôn tuyên truyền về việc nghiêm cấm sản xuất, vận chuyển, sử dụng pháo nổ. Bị cáo là người có năng lực pháp luật, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Trần Văn T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội; chị Trần Thị T là vợ của bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt với lý do: Bị cáo phạm tội lần đầu, là lao động chính trong gia đình, bố bị cáo mắc bệnh ung thư. Đơn có xác nhận của UBND xã Hải An; HĐXX áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Văn T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, tình tiết tăng nặng, nhân thân của bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát. HĐXX quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn nhằm trừng trị đồng thời giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 08 thùng chứa cốc giấy có nhiều kích thước khác nhau được niêm phong, ký hiệu lần lượt từ TC1 đến TC8; 02 thùng cattong chứa vỏ pháo có nhiều kích thước khác nhau được niêm phong, ký hiệu TV1, TV2; 19 bao chứa vỏ pháo có nhiều kích thước khác nhau được niêm phong, ký hiệu lần lượt từ BV1 đến BV19; 80 ống nhựa hình trụ nhiều kích thước, màu sắc khác nhau; 257 ống giấy có nhiều kích thước khác nhau; 04 thùng chứa thuốc pháo nổ, pháo hoa nổ, ngòi pháo được niêm phong ký hiệu T1, T2, T4, T7; 03 thùng chứa các chất hóa học khác nhau, băng dính, cân tiểu ly, băng quảng cáo bằng gỗ nhận thấy đây là những vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội và Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 quyển sổ đen bên trong có chữ viết của Trần Văn T và 26 tờ giấy vận đơn là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cần tiếp tục lưu cùng hồ sơ vụ án.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone màu vàng và 01 điện thoại di động Samsung A13 màu xanh bị cáo dùng liên lạc trong việc mua bán pháo nên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước;

Trần Văn T khai nhận đã hưởng lợi bất chính từ hành vi bán các loại pháo hoa nổ nêu trên với số tiền 13.500.000 đồng. Đây là số tiền do phạm tội mà có nên truy thu nộp vào ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Sản xuất, buôn bán hàng cấm” và tội “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 01 (một) năm tù về tội “Sản xuất, buôn bán hàng cấm” và 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ”;

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của hai tội buộc Trần Văn T phải chấp hành hình phạt chung là 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 23-4-2023.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 08 thùng chứa cốc giấy có nhiều kích thước khác nhau được niêm phong, ký hiệu lần lượt từ TC1 đến TC8; 02 thùng cattong chứa vỏ pháo có nhiều kích thước khác nhau được niêm phong, ký hiệu TV1, TV2; 19 bao chứa vỏ pháo có nhiều kích thước khác nhau được niêm phong, ký hiệu lần lượt từ BV1 đến BV19; 80 ống nhựa hình trụ nhiều kích thước, màu sắc khác nhau; 257 ống giấy có nhiều kích thước khác nhau; 04 thùng chứa thuốc pháo nổ, pháo hoa nổ, ngòi pháo được niêm phong ký hiệu T1, T2, T4, T7; 03 thùng chứa các chất hóa học khác nhau, băng dính, cân tiểu ly, băng quảng cáo bằng gỗ.

Lưu vào hồ sơ vụ án 01 quyển sổ đen bên trong có chữ viết của Trần Văn T và 26 tờ giấy vận đơn.

Tuyên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Iphone màu vàng và 01 điện thoại di động Samsung A13 màu xanh.

Truy thu của Trần Văn T số tiền 13.500.000 đồng để nộp vào ngân sách nhà nước.

(Hiện các vật chứng đang được bảo quản tại Kho vật chứng của Cơ quan An ninh điều tra – Công an tỉnh Nam Định theo Biên bản làm việc này 11-9-2023 giữa Công an tỉnh Nam Định và Cục thi hành án Dân sự tỉnh Nam Định).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong T hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND+VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Công an tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Trại tạm giam;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án + VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Mai Anh Tuấn